

PHÂN CÔNG GIẢNG DẠY & LỊCH CÔNG TÁC PHỤ ĐẠO KIẾN THỨC
Đợt 3 _ từ ngày 27/03/2023 đến ngày 22/04/2023

Học sinh có tên trong danh sách tham các lớp gia phụ đạo kiến thức theo dõi lịch học và có mặt đúng giờ, đồng phục đúng quy định.

Stt	Lớp	Họ và tên giáo viên	Số số	BUỔI SÁNG			
				Phòng - Thời gian			
				Ca 1		Ca 2	
1	Toán 12.1	Huỳnh Thị Thúy Trang	24 (A1_A4; A8)			P.14	09g00' _ 11g00'
2	Toán 12.2	Hồng Thị Mỹ Phương	22 (A5_A7; A9_A12)			P.15	09g00' _ 11g00'
3	Toán 10.1	Đặng Thị Thanh Mai	22 (10A1; 10A2; 10C1)			P.16	09g00' _ 11g00'
4	Toán 10.2	Lâm Văn Trường Điệp	29 (10A4_A6; 10C5_C7)			P.17	09g00' _ 11g00'
5	Toán 10.3	Nguyễn Thị Bạch Tuyết	36 (10A3; 10B1; 10C2_C4)			P.18	09g00' _ 11g00'
6	Lý 12.1	Trịnh Thị Kim Hương	33 (A5_A9)	P.13	07g00' _ 08g30'		
7	Lý 12.2	Nguyễn Thanh Hà	32 (A1_A4; A10_A12)	P.14	07g00' _ 08g30'		
8	Lý 10.1	Lê thị Hồng Nhung	37 (khối 10)	P.15	07g00' _ 08g30'		
9	Hóa 12.1	Trần Thị Thúy Nga	21 (A1_A4; A9)	P.16	07g00' _ 08g30'		
10	Hóa 12.2	Lê Thị Hoàng Song	28 (A5_A8; A10_A12)	P.17	07g00' _ 08g30'		
11	Hóa 10.1	Võ Tiến Thi	38 (khối 10)	P.18	07g00' _ 08g30'		
				BUỔI CHIỀU			
12	Toán 11.1	Nguyễn Ngọc Yên	16 (khối 11)	P.7	13g00' _ 15g00'		
13	Lý 11.1	Đoàn Minh Thông	32 (khối 11)	P.8	13g00' _ 14g30'		

14	Hóa 11.1	Võ Thị Đông Nghi	²¹ (khối 11)	P.9	13g00' _ 14g30'		